

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày: 16-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nữ Ngọc Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Tám, nghề nghiệp: Cán bộ.

Ông Phan Tùng Long, nghề nghiệp: Hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Danh Dũng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Đình K, tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 13/01/1988 tại xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Số nhà A, tổ C, khu phố C, phường L, T, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: Làng H, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đình K1, đã chết và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1963; có vợ Phạm Thị L, sinh năm: 1989 và 02 con (con thứ nhất sinh năm 2012, con thứ hai sinh năm 2016); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 08/6/2023 đến nay, hiện đang cư trú tại làng H, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Võ Thị T, sinh năm: 1957, nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phan Đình X, sinh ngày: 01/4/1978, nghề nghiệp: giáo viên, nơi ở hiện tại: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (là cháu của bị hại, theo Biên bản họp gia đình ngày 30/5/2023), có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1, địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà M, số C, đường P, phường C, quận B, thành phố Hà Nội,

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1974, địa chỉ: Tổ A, phường P, quận B, thành phố Hà Nội, chức vụ: Giám đốc, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 23/5/2023, Đào Đình K là nhân viên hợp đồng lái xe của Công ty T1 điều khiển xe ô tô tải BKS 29H-821.78 của Công ty để vận chuyển hàng hóa từ nhà máy H1 ở tỉnh Vĩnh Phúc vào thành phố Đà Nẵng. Sau khi vào địa phận thành phố V, tỉnh Nghệ An, K điều khiển xe qua cầu C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Rạng sáng ngày 24/5/2023, xe ô tô do K điều khiển di chuyển trên đường ĐT 547 thuộc địa phận xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Do trời tối, đường không có giải phân cách cứng nên K bật đèn cốt chiếu sáng và cho xe di chuyển trên phần đường bên phải theo chiều đi của mình với tốc độ 50km/h. Đến 04 giờ 54 phút ngày 24/5/2023, khi đến KM29+900 đường ĐT 547 thuộc địa phận thôn Y, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, xe ô tô do K điều khiển đã đâm vào người bà Võ Thị T, sinh năm: 1957, trú tại thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh khi bà T đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của xe ô tô do K điều khiển. Hậu quả làm bà Võ Thị T tử vong tại hiện trường.

• Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 05 giờ 30 phút ngày 24/5/2023 phản ánh: Hiện trường xảy ra tai nạn là đường ĐT547 thuộc Km29+900 thôn Y, xã T, huyện L. Đường rộng 11m được rải thảm nhựa bằng phẳng, phân chia làm hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, có vạch kẻ lề đường đứt đoạn màu vàng ở giữa phân chia hai phần đường. Mỗi phần đường có hai làn đường xe thô sơ rộng 2m, đường không bị che khuất tầm nhìn. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông nằm trong đoạn đường không có đèn tín hiệu, vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ (Hiện trường còn nguyên vẹn).

Tiến hành khám nghiệm trong điều kiện thời tiết trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, ánh sáng tự nhiên.

(Quá trình khám nghiệm, hội đồng khám nghiệm thống nhất lấy điểm mốc Km 29 +900 ở bên mép đường bên phải hướng từ huyện N đi thị trấn L, huyện L. Lấy tâm vạch kẻ đường đứt đoạn màu vàng ở giữa đường phân chia hai phần đường để đo đạc các vị trí)

+ Các dấu vết để lại tại hiện trường:

(1) Vết hằn lốp có kích thước (0,2 x 2,9)m in hằn trên mặt đường theo hướng từ huyện N đi thị trấn L. Điểm đầu vết hằn lốp cách điểm chuẩn 0,85m và cách điểm mốc là 2,2m. Điểm cuối vết hằn lốp cách điểm chuẩn 0,65m.

(2) Vùng dịch màu đỏ, trắng (nghỉ là dịch và tổ chức cơ thể người) có kích thước 1,4 x 29,5m in hằn, vương vãi trên mặt đường nhựa theo hướng từ huyện N đi thị trấn L. Điểm đầu vùng dịch cách điểm chuẩn là 0,6m và cách điểm cuối vết hằn lốp số 1 là 7,8m. Điểm cuối vùng dịch trùng với tâm trục bánh xe số 2 và trùng với điểm chuẩn.

(3) Xe ô tô tải BKS 29H- 821.78 đậu trên mặt đường, đầu xe hướng về thị trấn L, đuôi xe hướng huyện N. Trục số (1) bánh trước bên trái trùng với điểm chuẩn và cách trục số (2) bên trái theo hướng thị trấn L đi huyện N là 6,1m. Trục số (2) bên trái của xe trùng với điểm chuẩn và cách trục số (3) của xe theo hướng thị trấn L đi huyện N là 1,3m. Trục số (3) bên trái của xe trùng với điểm chuẩn và cách điểm đầu vết dịch số 2 là 28,2m.

(4) Tử thi được xác định là nữ giới là Võ Thị T, sinh năm 1957 trú tại thôn Y, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh bị dập nát, biến dạng nằm kẹt bên trong khe hở giữa hai bánh xe trùng với trục bánh xe thứ 2 bên trái của xe ô tô BKS 29H- 821.78.

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông là xe ô tô tải BKS 29H- 821.78 phản ánh các dấu vết để lại sau va chạm như sau:

Mặt trên ca lăng bên trái xe bị móp lõm kích thước 10 x 7,5 cm, điểm móp lõm thấp nhất cách mặt đất 124cm, điểm móp lõm cao nhất cách mặt đất 134cm, tâm vùng móp lõm cách mặt ngoài cabin 55cm.

Mặt dưới ca lăng bên trái xe bị rách phần nhựa kích thước 46,5 cm x 21cm, điểm rách thấp nhất cách mặt đất 62cm, điểm rách cao nhất cách mặt đất 109,5 cm, tâm vùng rách, vỡ cách mặt ngoài cabin 55cm.

Mặt trong phía trước chắn bùn bánh trước bên trái có bám dính chất lỏng trong suốt màu trắng, vàng nghỉ là dịch và tổ chức cơ thể người có kích thước (50 x 13)cm.

Mặt trong phía sau chắn bùn bánh trước bên trái có bám dính chất lỏng màu trắng, vàng nghỉ là dịch và tổ chức cơ thể người có kích thước (156 x 37)cm.

Mặt trước bình chứa nhiên liệu bên trái có bám dính chất dịch trong suốt kích thước (36 x 28)cm.

Mặt dưới cốp đựng đồ bên trái có bám dính tinh dịch chất lỏng màu trắng, vàng nghỉ là dịch và tổ chức cơ thể người có kích thước (130 x 30)cm.

Mặt ngoài bánh xe số (1) của trục xe thứ hai có bám dính tạp chất màu đỏ kích thước (34 x 18)cm.

Mặt trong bánh xe số (1) và số (2) của trục xe thứ 2 có bám dính tạp chất màu đỏ, màu trắng, vàng nghi là dịch và tổ chức cơ thể người có kích thước (60 x 18)cm.

Mặt trước, sau của chấn bunn bên trái trục xe số (2), số (3) có bám dính tạp chất màu đỏ, màu trắng, vàng nghi là dịch và tổ chức cơ thể người.

Kiểm tra cabin xe có camera hành trình (đã lập biên bản tạm giữ thẻ nhớ và hệ thống định vị và giám sát hành trình của xe.

Hệ thống phanh, ga, đèn, còi, số, cần gạt, đèn xi nhan, đèn chiếu sáng của xe còn hoạt động.

- Về vật chứng vụ án:

Ngày 20/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1974, trú tại phường P, quận B, thành phố Hà Nội (đại diện của Công ty TNHH T1) các tài sản, đồ vật sau:

- 01 (một) xe ô tô BKS 29H- 821.78, tên chủ xe: Công ty TNHH T1.

- 01 (một) giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng C Chi nhánh T2 và 01 (một) bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 29H- 821.78 mang tên Công ty TNHH T1.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 0010 + 220126719 của xe ô tô BKS 29H- 821.78.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0566748 có hiệu lực đến 25/7/2024, biển đăng ký 29H- 821.78.

Các vật chứng được chuyển theo hồ sơ phục vụ quá trình giải quyết vụ án gồm:

- 01 (một) giấy phép lái xe số 010141048634, hạng C có giá trị sử dụng đến ngày 05/11/2025 của Đào Đình K do Bộ G cấp ngày 05/11/2020.

- 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro flash có dung lượng hiển thị trên bề mặt là 32Gb (ghi lại diễn biến vụ tai nạn).

- Tại thông báo kết luận định giá tài sản số 15/TB-TĐGD ngày 24/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L kết luận:

Giá trị bộ phận bị hư hỏng đối với xe ô tô biển kiểm soát: 29H – 821.78 là: 500.000 đồng.

- Kết luận giám định số: 524/KL- KTHS ngày 30/5/2023 của phòng K2 Công an tỉnh H kết luận:

Tử thi là bà Võ Thị T, sinh năm 1957 trú tại thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Toàn bộ vùng đầu- mặt- cổ dập nát biến dạng; Vùng lưng, ngực, bụng, mông dập nát biến dạng; Hai tay, hai chân dập nát biến dạng. Kết luận nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương.

- Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra tai nạn, bị cáo Đào Đình K đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bà Võ Thị T số tiền 120.000.000 đồng chi phí mai táng và tổn thất tinh thần.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Hành vi của Đào Đình K đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-LH ngày 03/7/2023 về tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Đào Đình K mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận về trách nhiệm dân sự nên không xem xét. Về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận. Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được mức độ, tính chất, hậu quả hành vi phạm tội đã thực hiện, ăn năn hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, không yêu cầu bồi

thường thiệt hại, không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Đào Đình K thừa nhận tất cả các hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 04 giờ 54 phút ngày 24/5/2023, Đào Đình K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H1-821.78 lưu thông trên đường Quốc lộ ven biển ĐT 547 theo hướng từ huyện N đi thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đi đến Km 29 + 900, đường Đ thuộc thôn Y, xã T, huyện L, xe ô tô do K điều khiển đã đâm vào người bà Võ Thị T. Hậu quả làm bà Võ Thị T tử vong tại chỗ.

[4] Đào Đình K là nhân viên hợp đồng lái xe của Công ty T1, có giấy phép lái xe hợp lệ số 010141048634. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, mật độ phương tiện và người tham gia giao thông thưa thớt; đoạn đường bị hạn chế tầm nhìn do trời vẫn còn tối, bị cáo đã bật đèn cốt chiếu sáng, điều khiển xe ô tô với tốc độ 50km/h, di chuyển xe trên phần đường bên phải theo chiều đi của phương tiện; điều khiển xe trong tình trạng tỉnh táo, trước đó không sử dụng chất kích thích nên có đủ điều kiện để quan sát các phương tiện, người tham gia giao thông đi ngược và cùng chiều. Do bị cáo không chú ý quan sát để giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ dẫn đến đâm vào người bà Võ Thị T lúc này đã đi bộ đến giữa tâm đường.

[5] Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008: *“Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn”*. Hành vi của Đào Đình K là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và cũng là nguyên nhân gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả bà Võ Thị T tử vong. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông nhưng cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được nên lỗi của bị cáo là vô ý. Vì vậy, Đào Đình K phải chịu mọi chế tài hình sự theo quy định.

[6] Hành vi của Đào Đình K đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[7]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Nguyên nhân của vụ tai nạn lỗi thuộc về Đào Đình K điều khiển xe ô tô tải thiếu chú ý quan sát và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi tham gia giao thông trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế do trời tối. Do đó, một mức án nghiêm minh, đúng pháp luật là cần thiết để nâng cao tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần đánh giá một phần lỗi là do bị hại đã thiếu quan sát khi đi bộ qua đường dẫn đến vụ việc tai nạn giao thông đáng tiếc xảy ra nên cần xem xét giảm nhẹ trong quá trình lượng hình đối với bị cáo.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, có nhân thân tốt, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại sư đoàn B; là con đầu trong gia đình bố mất sớm, có 04 anh, chị, em trong đó có 01 em gái bị bệnh tâm thần đang được bị cáo trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; đại diện gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, công việc, nơi cư trú rõ ràng và thu nhập ổn định. Nguyên vọng của gia đình bị hại là chính đáng, nhân văn. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và đủ nghiêm.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120 triệu đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại và Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường hoặc thực hiện trách nhiệm dân sự khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng, tài liệu, giấy tờ: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu H, đại diện của Công ty TNHH T1: 01 (một) xe ô tô BKS 29H-821.78, tên chủ xe: Công ty TNHH T1; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng C Chi nhánh T2 và 01 (một) bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS

29H- 821.78 mang tên Công ty TNHH T1; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 0010 + 220126719 của xe ô tô BKS 29H- 821.78; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0566748 có hiệu lực đến 25/7/2024, biên đăng ký 29H- 821.78 là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Đối với các giấy tờ, đồ vật được chuyển theo hồ sơ phục vụ quá trình giải quyết vụ án gồm: 01 (một) giấy phép lái xe số 010141048634, hạng C có giá trị sử dụng đến ngày 05/11/2025 của Đào Đình K do Bộ G cấp ngày 05/11/2020; 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro flash có dung lượng hiển thị trên bề mặt là 32Gb (ghi lại diễn biến vụ tai nạn).

Thấy rằng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là con trai đầu trong gia đình, phải nuôi dưỡng hai con nhỏ và em gái bị bệnh tâm thần, vợ không có công việc ổn định, kinh tế gia đình phụ thuộc vào thu nhập của bị cáo; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Do đó trả lại cho bị cáo Đào Đình K 01 (một) giấy phép lái xe số 010141048634, hạng C có giá trị sử dụng đến ngày 05/11/2025 của Đào Đình K do Bộ G cấp ngày 05/11/2020 là phù hợp và đúng quy định.

Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro flash có dung lượng hiển thị trên bề mặt là 32Gb (ghi lại diễn biến vụ tai nạn).

[13]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 45; 46; 260; 268; 269; 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; các Điều 3; 9; 11; 32; 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Đình K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt Đào Đình K 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Đình K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội và gia đình quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 89, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Đào Đình K: 01 (một) giấy phép lái xe số 010141048634, hạng C có giá trị sử dụng đến ngày 05/11/2025 của Đào Đình K do Bộ G cấp ngày 05/11/2020.

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro flash có dung lượng hiển thị trên bề mặt là 32Gb (ghi lại diễn biến vụ tai nạn).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Đình K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Hà Tĩnh (phòng KTNV&THAHS);
-VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
-VKS, CQĐT, Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
-Bị cáo;
-Người đại diện hợp pháp của bị hại;
-Người có QLNVLQ;
-UBND xã Đông Hội, h. Đông Anh, Tp. Hà Nội;
-Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nữ Ngọc Diệp

